

Kg: *phong KHT*
[Signature]

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG	
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 458	ĐẾN
Ngày: 03/8/2020	
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

Từ: Thoa Phung <thoa.phung@gmail.com>

Đến: Hoang Manh Tien <manhtien1971@gmail.com>; Thu Hiền Lương <luongthuhien229@gmail.com>

Đã gửi: 09:41:21 GMT+7, Thứ Tư, 29 tháng 7, 2020

Chủ đề: Mẫu Hợp đồng thực hiện Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng

Kính gửi Lãnh đạo của 20 trường tham gia Thí điểm,

Cục Kiểm định chất lượng GDNN gửi tới Quý Trường nội dung **Mẫu Hợp đồng, Nghiệm thu, Thanh lý về việc "Triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng"**

Đề nghị Quý Trường:

- (1) Nghiên cứu kỹ Hợp đồng để triển khai thực hiện;
- (2) Rà soát, bổ sung các Thông tin còn thiếu về Trường (Bên B), điền đầy đủ các thông tin về số Hợp đồng (theo file excel kèm theo).
- (3) Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu vào Hợp đồng (lưu ý: Trường không đóng dấu giáp lai, Cục sẽ có trách nhiệm đóng dấu giáp lai các trang sau khi nhận được Hợp đồng).
- (4) Gửi **08 bản Hợp đồng trước thứ Hai, ngày 10/8/2020** theo đường bưu điện và đồng thời gửi file điện tử về địa chỉ email: luongthuhien229@gmail.com
(Địa chỉ gửi chuyển phát qua bưu điện: Lương Thu Hiền, Cục Kiểm định chất lượng GDNN, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, số 37B Nguyễn Bình Khiêm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội).
- (5) Nội dung Biên bản nghiệm thu, Biên bản Thanh lý gửi Trường để theo dõi và thực hiện khi đã hoàn thành Thí điểm.

*Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Cục Kiểm định chất lượng GDNN (cán bộ theo dõi: **Lương Thu Hiền, Phòng Kiểm định và Công nhận chất lượng**) điện thoại: 0988.22.0988/024.3978.2841 để được hướng dẫn./.*

Vui lòng xác nhận lại sau khi nhận được email.
Trân trọng.

--
Phùng Thị Kim Thoa

Mobile: 0904.55.88.36; Tel: 024.39782841/ 39746.345.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

***V/v Triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ
“Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào
tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”***

Số: /HĐ-CKĐCL

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-TCGDNN ngày 28/4/2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc phê duyệt dự toán kinh phí các nội dung của hoạt động 2 và tổng kết đánh giá tổ chức thực hiện “Thí điểm thiết lập và vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng cho 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-CKĐCL ngày 15/5/2020 của Cục trưởng Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp về việc phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí các nội dung của hoạt động 2 và tổng kết đánh giá tổ chức thực hiện “Thí điểm thiết lập và vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng cho 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-TCGDNN ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc phê duyệt danh sách 20 trường và 20 nghề trọng điểm quốc gia tham gia “Thí điểm thiết lập, vận hành cơ sở bảo đảm chất lượng trong quá trình đào tạo 20 nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-TCGDNN ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc thay đổi trường và nghề trọng điểm quốc gia tham gia “Thí điểm thiết lập, vận hành cơ sở bảo đảm chất lượng trong quá trình đào tạo 20 nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”;

Căn cứ vào nhu cầu, khả năng của hai bên,

Hôm nay, ngày tháng 6 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN A: CỤC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Đại diện: Ông Phạm Vũ Quốc Bình - Cục trưởng.

Địa chỉ: 37B Nguyễn Bình Khiêm, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.39746345.

Fax: 024.39782840.

Mã ĐVQHNS: 1118577.

Tài khoản số: 9527.1.1118577.0709 tại Kho bạc nhà nước Hai Bà Trưng, Hà Nội.

BÊN B: TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Đại diện: Ông/Bà - Hiệu trưởng;

Địa chỉ:

Điện thoại: ; Fax:

Tài khoản số: tại

Sau khi bàn bạc, thảo luận hai bên đồng ý ký hợp đồng với những điều, khoản sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên A giao cho bên B triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm đối với 05 quy trình/công cụ, với các nội dung thực hiện như sau:

(1) Thiết lập 5 quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn căn cứ vào Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ. Mỗi quy trình/công cụ thực hiện trong 09 ngày, bao gồm:

- Nghiên cứu Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ và các nội dung liên quan đến bảo đảm chất lượng của ngành, nghề trọng điểm (ít nhất 01 ngày);

- Thực hiện xây dựng quy trình/công cụ (các danh mục công việc; phân tích các bước công việc, thời gian thực hiện; các tài liệu hướng dẫn và biểu mẫu áp dụng chi tiết thực hiện riêng đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn của Trường (thực hiện trong ít nhất 07 ngày);

- Hoàn thiện sản phẩm theo nhận xét, góp ý của các đơn vị, cá nhân (01 ngày).

(2) Hoạt động vận hành, đánh giá 5 quy trình, công cụ:

- a) Lập kế hoạch/chương trình vận hành, đánh giá (5 kế hoạch/chương trình thực hiện trong 04 ngày- 1 đơn vị/cá nhân thực hiện);

- b) Các đơn vị, cá nhân của Trường thực hiện theo các nội dung, hoạt động của kế hoạch vận hành, đánh giá quy trình/công cụ (thời gian thực hiện từ tháng 6 đến tháng 11), cụ thể:

- Tiến hành vận hành quy trình và lập 5 báo cáo kết quả vận hành của 5 quy trình/công cụ. Mỗi quy trình/công cụ tối đa 5 đơn vị/cá nhân trực tiếp là thành viên trực tiếp thực hiện trong cả quá trình; tổng thời gian thực hiện mỗi quy trình/công cụ là 55 ngày, cụ thể:

- + Nghiên cứu các tài liệu, kế hoạch, quy trình, biểu mẫu để thực hiện áp dụng các bước vào nội dung công việc: tối thiểu 01 ngày/quy trình, công cụ (5 đơn vị/cá nhân thực hiện trong 05 ngày);

- + Thu thập thông tin, dữ liệu; xử lý, phân tích thông tin, dữ liệu từng hoạt động theo quy trình/công cụ: tối thiểu 02 ngày/quy trình, công cụ (01 đơn vị/cá nhân thực hiện trong 02 ngày);

- + Tiến hành vận hành các hoạt động theo từng nội dung của quy trình, công cụ: tối thiểu 8 ngày/quy trình, công cụ (tổng ngày công của 05 đơn vị/cá nhân thực hiện trong 40 ngày);

+ Lập Báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành các hoạt động đã thực hiện kèm theo sản phẩm: mỗi báo cáo quy trình/công cụ thực hiện trong 8 ngày (01 đơn vị/ cá nhân thực hiện);

- Tiến hành đánh giá nội bộ quy trình/công cụ:

+ Khảo sát, thu thập ý kiến với các đối tượng có liên quan/tiến hành thực hiện nội dung hoạt động theo quy trình/công cụ: 01 ngày/quy trình, công cụ (05 ngày đối với 05 quy trình, công cụ) .

+ Lập báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát và kết quả đánh giá 5 quy trình/công cụ, góp ý hoàn thiện Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ (thực hiện ít nhất trong 05 ngày);

- Soạn thảo, ban hành sổ tay bảo đảm chất lượng 5 quy trình/công cụ đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn (thực hiện ít nhất trong 9 ngày làm việc)

(3) Các Tài liệu nêu trên được soạn thảo trên khổ giấy A4 bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng 1,5 lines, căn lề trên 2 cm, dưới 2 cm, trái 3,5 cm, phải 2 cm.

(4) Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày 25/6/2020 đến ngày 30/11/2020.

(5) Sản phẩm giao nộp là 01 bản in đóng bìa và bản điện tử, bao gồm:

a) 5 Quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn được Trường ban hành (tối thiểu 25 trang/quy trình, công cụ);

b) 5 Kế hoạch/chương trình vận hành quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn được Trường ban hành;

c) 5 Báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành tối thiểu 30 trang/quy trình, công cụ, bao gồm các nội dung:

- Kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu (các bước trình tự thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu, các kết quả đạt được);

- Kết quả vận hành (phạm vi thực hiện, các bước thực hiện, kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân, và các sản phẩm vận hành được phê duyệt ban hành, cụ thể:

+ Đối với quy trình/công cụ Nguyên lý và phương thức thiết kế chuẩn đầu ra: Bản thiết kế chuẩn đầu ra đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn

+ Đối với quy trình/công cụ Phương thức triển khai DACUM và hình thành chuẩn năng lực từ DACUM: Cách thức triển khai thực hiện xây dựng chương trình theo DACUM và các chuẩn năng lực đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

+ Đối với quy trình/công cụ Cấu trúc chương trình đào tạo và những kỹ thuật lồng ghép, tích hợp...: Cấu trúc chương trình đào tạo ngành, nghề trọng điểm với những kỹ thuật lồng ghép, tích hợp được áp dụng.

+ Đối với quy trình/công cụ Đảm bảo chất lượng giảng viên: Những quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng giảng viên đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

+ Đối với quy trình/công cụ Đảm bảo chất lượng môi trường học tập: Những quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng môi trường học tập của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

d) Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát và kết quả đánh giá 5 quy trình/công cụ, góp ý hoàn thiện Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ (tối thiểu 18 trang), kèm theo Ý kiến các đối tượng được khảo sát, thu thập.

đ) Sổ tay bảo đảm chất lượng 5 quy trình/công cụ đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn (tối thiểu 40 trang).

Điều 2. Giá trị hợp đồng và hình thức, phương thức thanh toán

1. Tổng giá trị hợp đồng: **154.000.000** đồng (bằng chữ: *Một trăm năm mươi tư triệu đồng chẵn*), cụ thể:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Thiết lập 5 quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn	Ngày/quy trình, công cụ	5	6.570.900	32.854.500
2	Lập 5 kế hoạch/chương trình vận hành, đánh giá cho 5 quy trình, công cụ	Ngày/người	1	2.920.400	2.920.400
3	Vận hành quy trình và lập báo cáo kết quả vận hành của 5 quy trình/công cụ (sản phẩm kèm theo)	Ngày/quy trình, công cụ	5	20.487.500	102.437.500
4	Đánh giá nội bộ quy trình/công cụ	Ngày/báo cáo	10	372.500	3.725.000
5	Sổ tay bảo đảm chất lượng 5 quy trình/công cụ đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn	Sổ tay	1	6.570.900	6.570.900
6	Chi văn phòng phẩm, in ấn, cước liên lạc ...phục vụ quá trình triển khai thí điểm				5.491.700
	Tổng cộng				154.000.000

2. Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B thông qua hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt bằng đồng Việt Nam.

3. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán 1 lần cho bên B bằng đồng Việt Nam theo biên bản nghiệm thu, bàn giao sản phẩm và biên bản thanh lý hợp đồng, sau khi bên A nhận đủ sản phẩm hoàn thành, hồ sơ làm căn cứ thanh toán từ bên B theo quy định hiện hành.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Yêu cầu bên B thực hiện đúng các nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng.

2. Giám sát tiến độ thực hiện hợp đồng của bên B.

3. Tổ chức nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

5. Thanh toán kinh phí cho bên B theo quy định hiện hành.

6. Có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu có đủ bằng chứng cho thấy bên B vi phạm hợp đồng như: không đảm bảo tiến độ, chất lượng khi thực hiện kế hoạch thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm đối với 05 quy trình/công cụ.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của bên B

1. Bảo đảm kế hoạch, tiến độ thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm đối với 05 quy trình/công cụ. Trong trường hợp phải điều chỉnh tiến độ cần thông báo cho bên A để điều chỉnh thời gian phù hợp.

2. Bàn giao sản phẩm cho bên A. Bên B không được sử dụng, cung cấp sản phẩm cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào, dưới bất kỳ hình thức nào. Sản phẩm thuộc quyền sở hữu của bên A.

3. Thực hiện nhiệm vụ quản lý thu, chi kinh phí hợp đồng này theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Thực hiện quản lý chung nhiệm vụ và quản lý hoạt động:

- Báo cáo chi tiết tình hình sử dụng kinh phí theo từng nội dung quy định tại khoản 1 Điều 2 hợp đồng, gửi báo cáo này và hồ sơ làm căn cứ thanh toán cho bên A.

- Chịu trách nhiệm quản lý chi tiêu tài chính và chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp lý, hợp pháp của chứng từ chi tiêu theo quy định hiện hành. Lưu trữ các chứng từ gốc.

- Thực hiện nghiệm thu, thanh lý hợp đồng với bên A.

- Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng của các sản phẩm thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm đối với 05 quy trình/công cụ.

5. Chịu mọi tổn thất trong trường hợp bên A chấm dứt hợp đồng do không bảo đảm tiến độ và chất lượng.

6. Yêu cầu bên A thanh toán theo biên bản thanh lý hợp đồng giữa 02 bên.

Điều 5: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng này.

2. Hai bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh các bên phải kịp thời báo cho nhau biết và phải thương lượng giải quyết đảm bảo thuận lợi cho cả hai bên; trường hợp không thương lượng được thì đưa ra Trọng tài kinh tế Thành phố Hà Nội để giải quyết. Mọi phí tổn do bên có lỗi chịu.

3. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi 02 bên hoàn thành nghĩa vụ theo Điều 3, Điều 4 của hợp đồng và ký biên bản thanh lý hợp đồng.

Hợp đồng này được làm thành 08 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 bản, bên B giữ 04 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CỤC TRƯỞNG

ĐẠI DIỆN BÊN B
HIỆU TRƯỞNG

Phạm Vũ Quốc Bình

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ BÀN GIAO SẢN PHẨM
V/v Triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ
“Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào
tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”

Căn cứ Hợp đồng số/HĐ-CKĐCL ngày/6/2020 giữa Cục Kiểm định chất lượng Giáo dục nghề nghiệp với Trường Cao đẳng về việc triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ “Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”

Hôm nay, ngày tháng 12 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN A: CỤC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Đại diện: Ông Phạm Vũ Quốc Bình - Cục trưởng.

Địa chỉ: 37B Nguyễn Bình Khiêm, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.39746345.

Fax: 024.39782840.

Mã ĐVQHNS: 1118577.

Tài khoản số: 9527.1.1118577.0709 tại Kho bạc nhà nước Hai Bà Trưng, Hà Nội.

BÊN B: TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Đại diện: Ông/Bà - Hiệu trưởng;

Địa chỉ:

Điện thoại: ; Fax:

Tài khoản số: tại

Hai bên tiến hành nghiệm thu Hợp đồng số/HĐ-CKĐCL ngày/6/2020.

Sau khi xem xét, hai bên cùng nhau nghiệm thu và bàn giao sản phẩm của nội dung công việc đã thỏa thuận tại Hợp đồng số/HĐ-CKĐCL ngày/6/2020 về việc triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ “Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020” như sau:

Bên B đã hoàn thành việc triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ “Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất

lượng trong quá trình đào tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”; bảo đảm số lượng, chất lượng, quy cách theo đúng thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng số/HĐ-CKĐCL ngày/6/2020, cụ thể:

* 01 bản in đóng bìa và 01 bản điện tử bao gồm:

(1) 5 Quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn được Trường ban hành (tối thiểu 25 trang/quy trình, công cụ);

(2) 5 Kế hoạch/chương trình vận hành quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn được Trường ban hành;

(3) 5 Báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành tối thiểu 30 trang/quy trình, công cụ, bao gồm các nội dung:

- Kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu (các bước trình tự thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu, các kết quả đạt được);

- Kết quả vận hành (phạm vi thực hiện, các bước thực hiện, kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân, và các sản phẩm vận hành được phê duyệt ban hành, cụ thể:

+ Bản thiết kế chuẩn đầu ra đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn

+ Cách thức triển khai thực hiện xây dựng chương trình theo DACUM và các chuẩn năng lực đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

+ Cấu trúc chương trình đào tạo ngành, nghề trọng điểm với những kỹ thuật lồng ghép, tích hợp được áp dụng.

+ Những quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng giảng viên đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

+ Những quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng môi trường học tập của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

(4) Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát và kết quả đánh giá 5 quy trình/công cụ, góp ý hoàn thiện Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ (tối thiểu 18 trang), kèm theo Ý kiến các đối tượng được khảo sát, thu thập.

(5) Sổ tay bảo đảm chất lượng 5 quy trình/công cụ đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn (tối thiểu 40 trang).

* Các tài liệu nêu trên được soạn thảo trên khổ giấy A4 bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng 1,5 lines, căn lề trên 2 cm, dưới 2 cm, trái 3,5 cm, phải 2 cm.

* Các sản phẩm theo đúng tiến độ thực hiện và chất lượng theo đúng yêu cầu.

* Giao nộp sản phẩm đúng thời hạn.

Biên bản này được lập thành 06 bản có giá trị như nhau, bên A giữ 04 bản,
bên B giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CỤC TRƯỞNG

ĐẠI DIỆN BÊN B
HIỆU TRƯỞNG

Phạm Vũ Quốc Bình

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

*V/v Triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ
“Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào
tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”*

Số: /TLHD-CKĐCL

*Căn cứ Hợp đồng số/HD-CKĐCL ngày/6/2020 giữa Cục Kiểm định
chất lượng Giáo dục nghề nghiệp với Trường Cao đẳng
về việc triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ
“Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào tạo
20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”*

Căn cứ biên bản nghiệm thu và bàn giao sản phẩm ngày/12/2020,

Hôm nay, ngày tháng 12 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN A: CỤC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Đại diện: Ông Phạm Vũ Quốc Bình - Cục trưởng.

Địa chỉ: 37B Nguyễn Bình Khiêm, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.39746345.

Fax: 024.39782840.

Mã ĐVQHNS: 1118577.

Tài khoản số: 9527.1.1118577.0709 tại Kho bạc nhà nước Hai Bà Trưng, Hà Nội.

BÊN B: TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Đại diện: Ông/Bà - Hiệu trưởng;

Địa chỉ:

Điện thoại: ; Fax:

Tài khoản số: tại

Sau khi xem xét, hai bên thống nhất về việc thanh lý hợp đồng số/HD-CKĐCL ngày/6/2020 về việc triển khai thực hiện thiết lập, vận hành, đánh giá mô hình thí điểm phục vụ “Thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng trong quá trình đào tạo 20 ngành, nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020”, như sau:

Điều 1: Nội dung thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện đầy đủ các nội dung công việc và yêu cầu về việc xây dựng chương trình, tài liệu ghi tại Điều 1 của hợp đồng số/HD-CKĐCL ngày/6/2020, cụ thể:

* 01 bản in đóng bìa và 01 bản điện tử bao gồm:

(1) 5 Quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn được Trường ban hành (tối thiểu 25 trang/quy trình, công cụ);

(2) 5 Kế hoạch/chương trình vận hành quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn được Trường ban hành;

(3) 5 Báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành tối thiểu 30 trang/quy trình, công cụ, bao gồm các nội dung:

- Kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu (các bước trình tự thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu, các kết quả đạt được);

- Kết quả vận hành (phạm vi thực hiện, các bước thực hiện, kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân, và các sản phẩm vận hành được phê duyệt ban hành, cụ thể:

+ Bản thiết kế chuẩn đầu ra đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn

+ Cách thức triển khai thực hiện xây dựng chương trình theo DACUM và các chuẩn năng lực đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

+ Cấu trúc chương trình đào tạo ngành, nghề trọng điểm với những kỹ thuật lồng ghép, tích hợp được áp dụng.

+ Những quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng giảng viên đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

+ Những quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng môi trường học tập của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn.

(4) Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát và kết quả đánh giá 5 quy trình/công cụ, góp ý hoàn thiện Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ (tối thiểu 18 trang), kèm theo Ý kiến các đối tượng được khảo sát, thu thập.

(5) Sổ tay bảo đảm chất lượng 5 quy trình/công cụ đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn (tối thiểu 40 trang).

* Các tài liệu nêu trên được soạn thảo trên khổ giấy A4 bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng 1,5 lines, căn lề trên 2 cm, dưới 2 cm, trái 3,5 cm, phải 2 cm.

* Sản phẩm bên B hoàn thành được bên A đánh giá đáp ứng yêu cầu về chất lượng, đầy đủ về số lượng;

* Giao nộp các sản phẩm theo đúng thời hạn.

Điều 2. Giá trị thanh lý hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị thanh lý hợp đồng: **154.000.000** đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi tư triệu đồng chẵn), cụ thể:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Thiết lập 5 quy trình/công cụ của ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn	Ngày/ quy trình, công cụ	5		
2	Lập 5 kế hoạch/chương trình vận hành, đánh giá cho 5 quy trình, công cụ	Ngày/ người	1		
3	Vận hành quy trình và lập báo cáo kết quả vận hành của 5 quy trình/công cụ (sản phẩm kèm theo)	Ngày/ quy trình, công cụ	5		
4	Đánh giá nội bộ quy trình/công cụ	Ngày/ báo cáo	10		
5	Sổ tay bảo đảm chất lượng 5 quy trình/công cụ đối với ngành, nghề trọng điểm được lựa chọn	Sổ tay	1		
6	Chi văn phòng phẩm, in ấn, cước liên lạc ...phục vụ quá trình triển khai thí điểm				
	Tổng cộng				154.000.000

2. Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

3. Phương thức thanh toán

- Số tiền bên A đã tạm ứng cho bên B: 0 đồng.
- Số tiền bên A còn phải thanh toán cho bên B: **154.000.000** đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi tư triệu đồng chẵn).
- Thanh toán 1 lần sau khi hai bên ký biên bản thanh lý Hợp đồng.

Điều 3: Điều khoản chung

Hai bên thỏa thuận chấm dứt các điều khoản hợp đồng kể từ ngày Biên bản thanh lý hợp đồng được ký và hai bên hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

Biên bản này được lập thành 06 bản có giá trị như nhau, bên A giữ 04 bản,
bên B giữ 02 bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
CỤC TRƯỞNG**

**ĐẠI DIỆN BÊN B
HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Vũ Quốc Bình

.....